TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 143/2020/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 29 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 188/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hà Văn T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 9, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Trần Thị N**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu 9, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Hà Văn T** và chị **Trần Thị N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh T và chị N đều xác nhận anh chị có 01 con chung là **Hà Hoàng Khởi M**, sinh ngày 19/3/2019 (đang ở cùng anh T). Sau ly hôn, anh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, các vấn đề khác: Anh chị đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Hà Văn T nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng).* Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0001507 ngày 15 tháng 9 năm 2020. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Ba;
- UBND xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục Thi hành án DS H. Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân